

Số: **76** /TB-HĐTDVC

Tân Bình, ngày **30** tháng 3 năm 2022

THÔNG BÁO

**Về việc công bố danh sách triệu tập thí sinh và
thời gian, địa điểm tổ chức kiểm tra sát hạch vòng 2
kỳ tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập
thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình năm học 2021 – 2022**

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 339/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình năm học 2021 - 2022;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình năm học 2021 – 2022; Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc bổ sung thành viên Hội đồng tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình năm học 2021 – 2022;

Căn cứ Thông báo số 47/TB-HĐTDVC ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng tuyển dụng viên chức về dự kiến tiến độ và phân công nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình năm học 2021 – 2022.

Hội đồng tuyển dụng viên chức thông báo như sau:

1. Triệu tập thí sinh tham gia kiểm tra, sát hạch (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình năm học 2021 – 2022 (*phụ lục kèm theo tại Thông báo này*).

2. Công bố thời gian, địa điểm tổ chức kiểm tra sát hạch như sau:

- Tổ chức kiểm tra, sát hạch vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2021 - 2022 vào ngày **02 tháng 4 năm 2022**.

- Trường Tiểu học Đồng Đa, địa chỉ số 01 đường Đất Thánh, Phường 6, quận Tân Bình tổ chức kiểm tra, sát hạch các thí sinh dự tuyển vị trí việc làm Giáo viên tiểu học hạng III và vị trí việc làm viên chức nhân viên.

- Trường Trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều, địa chỉ số 272 đường Lý Thường Kiệt, Phường 6, quận Tân Bình tổ chức kiểm tra, sát hạch các thí sinh dự tuyển vị trí việc làm Giáo viên mầm non hạng III và vị trí việc làm Giáo viên Trung học cơ sở hạng III.

(chi tiết xem tại phụ lục đính kèm)

3. Các thí sinh tham dự kiểm tra, sát hạch đảm bảo tuân thủ nguyên tắc 5K phòng, chống dịch theo quy định; chuẩn bị giấy tờ cá nhân hợp pháp có dán ảnh và biên lai thu lệ phí tuyển dụng để thực hiện thủ tục vào phòng kiểm tra, sát hạch.

Trang phục khi tham dự kiểm tra, sát hạch phải lịch sự (khuyến khích trang phục phù hợp với tính chất vị trí đăng ký dự tuyển).

***Lưu ý:** Trong thời gian tổ chức tuyển dụng viên chức, các thí sinh thường xuyên theo dõi trên Cổng thông tin điện tử Phòng Giáo dục và Đào tạo để nắm thông tin. Mọi thắc mắc (nếu có) liên hệ bà Hoàng Nguyễn Thảo Nghi, thành viên Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng tuyển dụng viên chức – 028.38490832 (trong giờ hành chính) để được hướng dẫn.

Trên đây là nội dung thông báo của Hội đồng tuyển dụng viên chức đến thí sinh tham gia kỳ tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình năm học 2021 – 2022 được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTUB: CT (để b/c);
- Thành viên HĐTDVC;
- Ban Giám sát (theo QĐ số 20/QĐ-UBND ngày 27/01/2022);
- Ban Kiểm tra, sát hạch;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN
Lê Thị Thu Sương**

DANH SÁCH ỨNG VIÊN THAM DỰ KIỂM TRA SÁT HẠCH - VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG VIỆN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN TÂN BÌNH NĂM HỌC 2021-2022
VỊ TRÍ DỰ TUYỂN GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III

STT	SBD		Họ và tên	Ngày sinh	Nữ (X)	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
1	TH	01	Nguyễn Thụy Thanh Phương	24/03/1991	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Hoàng Văn Thụ		
2	TH	02	Đinh Thục Quyên	18/12/1998	x	Hoa	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	Dân tộc thiểu số	
3	TH	03	Phạm Thị Mến	10/10/1991	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Hoàng Văn Thụ		
4	TH	04	Trương Nguyễn Quỳnh Mai	29/12/1999	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Hoàng Văn Thụ		
5	TH	05	Trần Kim Ngọc	25/07/1996	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Hoàng Văn Thụ		
6	TH	06	Đặng Thị Hồng Trang	8/20/1997	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Hoàng Văn Thụ		
7	TH	07	Lê Thị Bích Trâm	20/12/1987	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Hoàng Văn Thụ		
8	TH	08	Phạm Thị Lan Anh		x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Hoàng Văn Thụ		
9	TH	09	Lê Thị Mỹ Dung	29/06/1982	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	Con đẻ của người HDKC	
10	TH	10	Hoàng Lý Phước An	6/9/1992	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Hoàng Văn Thụ		
11	TH	11	Lê Thị Thúy Kiều	3/25/1994	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Hoàng Văn Thụ		
12	TH	12	Ngô Thị Bích Thủy	10/02/1998	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Hoàng Văn Thụ		
13	TH	13	Ngô Thị Thanh Thảo	24/04/1986	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Bình Giả		
14	TH	14	Huỳnh Minh Thư	26/10/1998	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Phạm Văn Hai		
15	TH	15	Phan Thị Luân	9/3/1986	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Phạm Văn Hai		
16	TH	16	Nguyễn Thị Hiền	5/1/1997	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Bạch Đằng		
17	TH	17	Thượng Thị Kim Ngọc	7/7/1995	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Ngọc Hồi		
18	TH	18	Long Tâm Như	9/8/1999	x	Hoa	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Ngọc Hồi	Dân tộc thiểu số	
19	TH	19	Lưu Thị Dung	6/9/1998	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Ngọc Hồi		
20	TH	20	Dương Thị Hồng Sơn	19/05/1990	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Ngọc Hồi		
21	TH	21	Lê Như Hoàng	7/4/1997	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Ngọc Hồi		
22	TH	22	Phạm Thị Mỹ Huyền	24/06/1996	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Cách Mạng Tháng Tám		
23	TH	23	Nguyễn Hồ Bảo Trân	16/05/1999	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Phú Thọ Hòa		
24	TH	24	Nguyễn Thị Mỹ Dung	10/22/1985	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Trần Văn Ôn		
25	TH	25	Trần Thị Quyên	11/9/1999	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Trần Văn Ôn		

STT	SBD		Họ và tên	Ngày sinh	Nữ (X)	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
26	TH	26	Chung Thị Hằng	28/03/1997	x	Tày	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Dân tộc thiểu số	
27	TH	27	Trần Tường Vi	12/6/1999	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Trần Quốc Toản		
28	TH	28	Trần Thị Ánh Thư	25/11/1990	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Trần Quốc Toản		
29	TH	29	Tổng Thị Thanh Loan	25/12/1996	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Trần Quốc Toản		
30	TH	30	Nguyễn Thái Xuân Mai	8/5/1999	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Trần Quốc Toản		
31	TH	31	Trương Hoàng Thông	4/11/1999		Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Trần Quốc Toản		
32	TH	32	Huỳnh Phương Thảo	8/21/1995	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Trần Quốc Toản		
33	TH	33	Trần Thị Thiết	02/08/1989	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Nguyễn Văn Kịp		
34	TH	34	Bùi Thị Thanh Hiếu	7/7/1992	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Nguyễn Văn Kịp	Con thương binh	
35	TH	35	Phan Thị Xuân Huyền	8/6/1996	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Trần Quốc Tuấn		
36	TH	36	Trần Thị Nguyễn Khuyến	27/10/1083	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Sơn Cang		
37	TH	37	Trần Thùy Trang	4/1/1994	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Sơn Cang		
38	TH	38	Nguyễn Thị Nguyệt	8/3/1977	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Phan Huy Ích	Con đẻ của người HDKC	
39	TH	39	Nguyễn Thị Thu Thuý	14/09/1997	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Phan Huy Ích		
40	TH	40	Đỗ Tuyết Hạnh	31/03/1999	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Phan Huy Ích		
41	TH	41	Bùi Thị Thu Thảo	8/10/1994	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Phan Huy Ích		
42	TH	42	Nguyễn Thanh Hằng	29/11/1999	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Phan Huy Ích		
43	TH	43	Đặng Anh Tuấn	11/11/1994		Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Phan Huy Ích		
44	TH	44	Nguyễn Vương Trâm Nương	1/23/1999	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Phan Huy Ích		
45	TH	45	Vũ Thị Hồng Mai	27/06/1997	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Phan Huy Ích		
46	TH	46	Đỗ Thị Ánh Hồng	15/08/1995	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Phan Huy Ích		
47	TH	47	Trần Thị Bích Vân	3/17/1984	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Nhiều môn	Tiểu học Phan Huy Ích		
48	TH	48	Đỗ Ngọc Hiệp	3/9/1993		Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Thể dục	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển		
49	TH	49	Nguyễn Huy Trương	1/10/1996		Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Thể dục	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	Hoàn thành nghĩa vụ DQTV	
50	TH	50	Nguyễn Chánh Huy	1/1/1996		Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Thể dục	Tiểu học Hoàng Văn Thụ		
51	TH	51	Trương Văn Toàn	25/12/1986		Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Thể dục	Tiểu học Phan Huy Ích		
52	TH	52	Nguyễn Quang Trung	26/08/1983		Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Thể dục	Tiểu học Phan Huy Ích		
53	TH	53	Vũ Thụy Xuân Thảo	6/2/1983	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Tin học	Tiểu học Bạch Đằng		
54	TH	54	Dương Hoài Phong	11/13/1987		Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Tin học	Tiểu học Phan Huy Ích		

STT	SBD		Họ và tên	Ngày sinh	Nữ (X)	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
55	TH	55	Hoàng Trang Ái Lợi	23/11/1982	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Tin học	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyền		
56	TH	56	Đặng Hoàng Trinh	9/16/1997	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Tiếng Anh	Tiểu học Chi Lăng		
57	TH	57	Phạm Anh Quân	20/10/1990		Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Tiếng Anh	Tiểu học Bành Văn Trân		
58	TH	58	Mai Thị Phương Thảo	30/08/1993	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Tiếng Anh	Tiểu học Bành Văn Trân		
59	TH	59	Lê Văn Huy	20/06/1983		Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Tiếng Anh	Tiểu học Bành Văn Trân		
60	TH	60	Hồ Thị Khánh Nhi	8/12/1994	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Tiếng Anh	Tiểu học Lạc Long Quân		
61	TH	61	Trần Ngọc Thủy Tiên	8/2/1996	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Tiếng Anh	Tiểu học Nguyễn Khuyến		
62	TH	62	Trần Thị Phương Yến	6/12/1981	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Tiếng Anh	Tiểu học Trần Quốc Toàn		
63	TH	63	Trần Thị Hải Anh	9/1/1990	x	Kinh	Giáo viên Tiểu học hạng III - Tiếng Anh	Tiểu học Nguyễn Văn Kịp		



DANH SÁCH ỨNG VIÊN THAM DỰ KIỂM TRA SÁT HẠCH - VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN TÂN BÌNH NĂM HỌC 2021-2022
VỊ TRÍ GIÁO VIÊN MẦM NON HẠNG III

STT	SBD		Họ và tên	Ngày sinh	Nữ (X)	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
1	MN	01	Nguyễn Thị Yến Nhi	18/06/1995	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non Tân Sơn Nhất		
2	MN	02	Nguyễn Thu Trang	02/08/1996	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non Quận		
3	MN	03	Lê Thị Yến Nhi	06/02/1994	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 6		
4	MN	04	Nguyễn Thị Ngọc An	03/08/1988	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 6		
5	MN	05	Nguyễn Thị Kim Loan	16/10/1998	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 6		
6	MN	06	Nguyễn Thùy Dương	01/11/1997	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non Tuổi Xanh		
7	MN	07	Đặng Nguyễn Ngọc Hà	16/06/1995	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 11		
8	MN	08	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	02/03/1998	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 11		
9	MN	09	Dương Thị Ngọc Nhi	01/01/1998	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 13		
10	MN	10	Phan Thị Huệ Thảo	28/10/1994	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 13		
11	MN	11	Nguyễn Thị Mỹ Ngân	12/06/1995	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 13		
12	MN	12	Nguyễn Thị Mỹ Dung	29/08/1989	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 13		
13	MN	13	Đinh Thị Quỳnh Trang	22/10/1985	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 9		
14	MN	14	Đoàn Hồng Ngọc	14/08/1995	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 9		
15	MN	15	Nguyễn Thị Hoàng Lan	04/08/1995	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 10A		
16	MN	16	Mạch Thị Cẩm Tiên	15/11/1993	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 10A		
17	MN	17	Hồ Thị Trâm	18/05/1996	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 10A		
18	MN	18	Phan Thị Hóa	07/03/1987	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 10A		
19	MN	19	Nguyễn Thị Hà	05/03/1996	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 10A		
20	MN	20	Trần Thị Cẩm Hương	21/10/1990	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 10A		
21	MN	21	Thái Thị Thùy Dương	13/09/1990	x	Khơ me	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 10A	Dân tộc thiểu số	
22	MN	22	Phan Khánh Vy	15/01/1997	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 10A		
23	MN	23	Lê Thị Thủy Loan	08/05/1994	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 10A		
24	MN	24	Nguyễn Thị Thu Hương	28/11/1998	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 14		
25	MN	25	Hoàng Thu Thủy	16/11/1994	x	Kinh	Giáo viên Mầm non hạng III	Mầm non 14		

DANH SÁCH ỨNG VIÊN THAM DỰ KIỂM TRA SÁT HẠCH - VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG VIỆN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN TÂN BÌNH NĂM HỌC 2021-2022
VỊ TRÍ DƯỠNG VIÊN GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ (X)	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
1	THCS 001	Trần Yến Minh	05/10/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Ngữ văn	THCS Lý Thường Kiệt		
2	THCS 002	Phạm Thị Hà Nhi	20/10/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Ngữ văn	THCS Lý Thường Kiệt		
3	THCS 003	Nguyễn Thị Kim Loan	13/01/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Ngữ văn	THCS Lý Thường Kiệt		
4	THCS 004	Danh Minh Phụng	14/02/1994		Khmer	Giáo viên THCS hạng III - Ngữ văn	THCS Lý Thường Kiệt	Dân tộc thiểu số	
5	THCS 005	Nguyễn Thị Huyền Trang	13/02/1989	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Ngữ văn	THCS Lý Thường Kiệt		
6	THCS 006	Phan Thị Xuân Bình	26/06/1999	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Ngữ văn	THCS Trần Văn Quang		
7	THCS 007	Nguyễn Thị Tú Anh	1/1/1980	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Ngữ văn	THCS Trường Chinh		
8	THCS 008	Nguyễn Văn Hạnh	16/06/1994		Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Ngữ văn	THCS Trường Chinh		
9	THCS 009	Nguyễn Thị Thúy	02/07/1994	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Ngữ văn	THCS Trường Chinh		
10	THCS 010	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	1/30/1993	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Ngữ văn	THCS Trường Chinh		
11	THCS 011	Lê Thị Ly	24/08/1998	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Ngữ văn	THCS Trường Chinh		
12	THCS 012	Lưu Xuân Vinh	15/06/1984		Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Ngữ văn	THCS Trường Chinh		
13	THCS 013	Nguyễn Thị Thanh Hiền	21/10/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Ngữ văn	THCS Trường Chinh		
14	THCS 014	Nguyễn Thị Mỹ Linh	02/03/1982	x	Kinh	Giáo Viên THCS Hạng III - Lịch sử	THCS Ngô Sĩ Liên		
15	THCS 015	Võ Phan Phương Tuyền	15/11/1996	x	Kinh	Giáo Viên THCS Hạng III - Lịch sử	THCS Tân Bình		
16	THCS 016	Quảng Đại Quý	15/08/1990		Kinh	Giáo Viên THCS Hạng III - Lịch sử	THCS Tân Bình		
17	THCS 017	Trần Thị Mùi	05/09/1991	x	Kinh	Giáo Viên THCS Hạng III - Lịch sử	THCS Tân Bình		
18	THCS 018	Lê Thanh Thảo	16/08/1994		Kinh	Giáo Viên THCS Hạng III - Lịch sử	THCS Trần Văn Quang		
19	THCS 019	Tô Thị Thu Thủy	8/27/1995	x		Giáo viên THCS Hạng III - Địa lý	THCS Nguyễn Gia Thiều		
20	THCS 020	Phạm Thị Hồng Loan	21/06/1999	x		Giáo viên THCS Hạng III - Địa lý	THCS Nguyễn Gia Thiều		
21	THCS 021	Đinh Thị Ngọc Yến	17/01/1997	x		Giáo viên THCS Hạng III - Địa lý	THCS Tân Bình		
22	THCS 022	Nguyễn Thị Diễm	10/11/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Địa lý	THCS Tân Bình		
23	THCS 023	Phan Thị Như Trang	18/11/1978	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Địa lý	THCS Tân Bình	Con bệnh binh 2/3	
24	THCS 024	Lư Văn Nam	23/9/1997			Giáo viên THCS Hạng III - Địa lý	THCS Trần Văn Quang		
25	THCS 025	Trần Thị Thu Hiền	16/12/1980	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Vật lý	THCS Võ Văn Tần		

STT	SBD		Họ và tên	Ngày sinh	Nữ (X)	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
26	THCS	026	Vũ Đức Minh	29/08/1995		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Vật lý	THCS Võ Văn Tần		
27	THCS	027	Phạm Thị Hồng Anh	19/12/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Vật lý	THCS Võ Văn Tần		
28	THCS	028	Nguyễn Duy Phương	02/10/1998		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Vật lý	THCS Võ Văn Tần		
29	THCS	029	Nguyễn Vũ Quốc Toàn	15/03/1994		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Vật lý	THCS Võ Văn Tần		
30	THCS	030	Lê Thị Hoàng Anh	06/05/1995	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Vật lý	THCS Võ Văn Tần		
31	THCS	031	Nguyễn Thị Phương Thúy	20/11/1992	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Vật lý	THCS Võ Văn Tần		
32	THCS	032	Trương Thanh Hương	04/12/1999	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Vật lý	THCS Võ Văn Tần		
33	THCS	033	Hồ Thị Thu Hà	15/06/1995	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Vật lý	THCS Võ Văn Tần		
34	THCS	034	Võ Huy Vũ	04/03/1982		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Vật lý	THCS Võ Văn Tần		
35	THCS	035	Phạm Thị Thơm	27/01/1996	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Vật lý	THCS Võ Văn Tần		
36	THCS	036	Phạm Thị Hương Giang	19/07/1995	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Vật lý	THCS Võ Văn Tần		
37	THCS	037	Lương Thị Ngọc Lai	21/01/1991	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Sinh học	THCS Tân Bình		
38	THCS	038	Nguyễn Thị Bảo Vân	07/01/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Sinh học	THCS Tân Bình		
39	THCS	039	Phan Thị Mỹ Hào	05/09/1995	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Sinh học	THCS Trường Chinh		
40	THCS	040	Nguyễn Ngọc Minh Nhật	7/7/1997		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Sinh học	THCS Trường Chinh		
41	THCS	041	Nguyễn Ngọc Như	20/07/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Sinh học	THCS Trường Chinh		
42	THCS	042	Tô Minh Trang	31/10/1998	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Sinh học	THCS Trường Chinh		
43	THCS	043	Lương Thị Quý Duyên	25/01/1996		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Sinh học	THCS Trường Chinh		
44	THCS	044	Lâm Thị Diệp	21/01/1996	x	Nùng	Giáo viên THCS Hạng III- Sinh học	THCS Trường Chinh	Dân tộc thiểu số	
45	THCS	045	Nguyễn Thùy Linh	26/08/1998	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Âu Lạc		
46	THCS	046	Đỗ Lê Trúc Anh	16/03/1999	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Âu Lạc		
47	THCS	047	Nguyễn Thị Mai Hương	12/06/1994	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Âu Lạc		
48	THCS	048	Phạm Thị Thanh Hiền	16/11/1999	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Âu Lạc		
49	THCS	049	Lê Minh Đức	15/10/1999		Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Âu Lạc		
50	THCS	050	Nguyễn Vũ Ngọc Thiên Trúc	26/12/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Âu Lạc		
51	THCS	051	Phạm Thị Quỳnh Trang	02/11/1998	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Âu Lạc		
52	THCS	052	Dương Hoàng Hải	20/11/1995		Hoa	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Âu Lạc	Dân tộc thiểu số	
53	THCS	053	Đỗ Thị Thùy Linh	05/11/1992	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Âu Lạc		
54	THCS	054	Trần Hằng Bảo Trâm	21/04/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Âu Lạc		

STT	SBD		Họ và tên	Ngày sinh	Nữ (X)	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Điện ưu tiên	Ghi chú
55	THCS	055	Phạm Thị Uyên	01/12/1994	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Âu Lạc		
56	THCS	056	Lê Đức Đạt	04/03/1996		Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Âu Lạc		
57	THCS	057	Nguyễn Hoàng Phúc	29/10/1998		Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Âu Lạc		
58	THCS	058	Vũ Thị Thủy	27/05/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Âu Lạc		
59	THCS	059	Huỳnh Thanh Hương	25/4/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Âu Lạc		
60	THCS	060	Nguyễn Thị Mai	18/01/1998	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang		
61	THCS	061	Lương Nhã Thy	28/9/1999	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang		
62	THCS	062	Ngô Thanh Bình	13/07/1999		Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang		
63	THCS	063	Đỗ Quang Trung	1/11/1995		Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang		
64	THCS	064	Đặng Thị Thúy Mơ	21/03/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang		
65	THCS	065	Nguyễn Thị Mộng Nhi	5/1/1999	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang		
66	THCS	066	Phạm Thị Hạnh Uyên	15/10/1984	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang		
67	THCS	067	Nguyễn Ngọc Bình	20/05/1994		Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang		
68	THCS	068	Quách Thị Hồng	10/09/1995	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang		
69	THCS	069	Phan Thị Ngọc Thủy	04/03/1993	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang	Con thương binh	
70	THCS	070	Nguyễn Thị Quỳnh Như	05/01/1992	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang		
71	THCS	071	Nguyễn Thị Hoài	17/11/1998	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang		
72	THCS	072	Mai Huỳnh Cang	22/04/1992		Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang		
73	THCS	073	Nguyễn Minh Trí	11/03/1991		Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang		
74	THCS	074	Hồ Thị Kim Khuê	05/12/1996	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang		
75	THCS	075	Trần Thị Kim Uyên	12/09/1998	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Toán	THCS Trần Văn Quang		
76	THCS	076	Trần Đỗ Thu Hương	1/1/1998	x	Kinh	Giáo Viên THCS hạng III - GD thể chất	THCS Nguyễn Gia Thiều		
77	THCS	077	Lê Quang Hưng	1/1/1998		Kinh	Giáo Viên THCS hạng III - GD thể chất	THCS Nguyễn Gia Thiều		
78	THCS	078	Huỳnh Quang Thương	03/12/1987		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Tin học	THCS Nguyễn Gia Thiều		
79	THCS	079	Lữ Thị Thanh Thúy	22/02/1990	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Tin học	THCS Nguyễn Gia Thiều		
80	THCS	080	Võ Thanh Linh	26/07/1989		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III- Tin học	THCS Nguyễn Gia Thiều		
81	THCS	081	Bùi Thị Thảo Vy	18/08/1997	x		Giáo viên THCS Hạng III- Âm nhạc	THCS Nguyễn Gia Thiều		
82	THCS	082	Tổng Thị Minh Tú	13/07/1995	x		Giáo viên THCS hạng III - GD CD	THCS Ngô Sĩ Liên		
83	THCS	083	Biện Thị Chiến	18/2/1999	x		Giáo viên THCS hạng III - GD CD	THCS Ngô Sĩ Liên		



STT	SBD		Họ và tên	Ngày sinh	Nữ (X)	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
84	THCS	084	Trần Thị Hiền	15/07/1990	x		Giáo viên THCS hạng III - GD&ĐT	THCS Võ Văn Tấn		
85	THCS	085	Nguyễn Thị Đài Trang	03/02/1992	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - GD&ĐT	THCS Hoàng Hoa Thám		
86	THCS	086	Lương Hoàng Oanh	17/02/1988	x	Kinh	Giáo viên Tổng Phụ Trách	THCS Phạm Ngọc Thạch		
87	THCS	087	Nguyễn Thị Hoài	03/04/1996	x	Kinh	Giáo viên Tổng Phụ Trách	THCS Phạm Ngọc Thạch		
88	THCS	088	Nguyễn Văn Tấn	22/06/1995		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Nguyễn Gia Thiều		
89	THCS	089	Phan Thị Ngọc Bích	28/09/1986	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Nguyễn Gia Thiều		
90	THCS	090	Nguyễn Thị Yến	1/1/1994	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Nguyễn Gia Thiều		
91	THCS	091	Nguyễn Thị Hồng Anh	13/11/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Nguyễn Gia Thiều		
92	THCS	092	Nguyễn Văn Trọn	15/10/1997		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Nguyễn Gia Thiều		
93	THCS	093	Đoàn Lê Trường Phát	04/11/1995		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Nguyễn Gia Thiều		
94	THCS	094	Trần Thị Cẩm Vân	6/5/1996	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Nguyễn Gia Thiều	Con thương binh	
95	THCS	095	Phan Văn Phổ	28/09/1993		Nùng	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Nguyễn Gia Thiều	Dân tộc thiểu số	
96	THCS	096	Nguyễn Văn Hùng	6/10/1991		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Nguyễn Gia Thiều		
97	THCS	097	Lê Thị Hồng	10/21/1999	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Nguyễn Gia Thiều		
98	THCS	098	Phạm Thị Lan Phương	25/11/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Nguyễn Gia Thiều		
99	THCS	099	Phan Ngọc Dung	24/03/1999	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Quang Trung		
100	THCS	100	Huỳnh Phúc Tài	09/10/1996		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Quang Trung		
101	THCS	101	Trần Thị Khanh Hoa	12/04/1990	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Quang Trung		
102	THCS	102	Ngô Nguyễn Minh Trúc	12/10/1993	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Quang Trung		
103	THCS	103	Huỳnh Thị Ngọc Dung	16/09/1991	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Quang Trung		
104	THCS	104	Trần Minh Tính	12/10/1987		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Quang Trung		
105	THCS	105	Dương Hạnh Minh Hoàn	15/12/1988	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Quang Trung		
106	THCS	106	Nguyễn Thị Mai Hương	2/8/1985	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Quang Trung		
107	THCS	107	Nguyễn Thị Thùy Dương	27/03/1999	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Tân Bình		
108	THCS	108	Trần Thị Thiên Ân	20/05/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Tân Bình		
109	THCS	109	Hùng Thúy Chi	06/10/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Tân Bình		
110	THCS	110	Nguyễn Thành Tâm	12/10/1999		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Tân Bình		
111	THCS	111	Cao Thị Bé	24/03/1998	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Tân Bình		
112	THCS	112	Phạm Thị Ngân	2/7/1991	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Tân Bình		

STT	SBD		Họ và tên	Ngày sinh	Nữ (X)	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
113	THCS	113	Trần Lâm Kiều Trang	29/04/1996	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Tân Bình		
114	THCS	114	Nguyễn Minh Cường	19/12/1990		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Tân Bình		
115	THCS	115	Trần Thị Bích Hào	06/05/1999	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Tân Bình		
116	THCS	116	Võ Thị Hoa Quỳnh	10/09/1994	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Tân Bình		
117	THCS	117	Nguyễn Thị Hồng Nhung	20/6/1998	x	Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Tân Bình		
118	THCS	118	Lê Văn Trọng	28/1/1996		Kinh	Giáo viên THCS Hạng III - Hóa Học	THCS Tân Bình		
119	THCS	119	Nguyễn Thị Trà My	22/01/2022	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Tiếng Anh	THCS Ngô Sĩ Liên		
120	THCS	120	Nguyễn Thị Kim Chi	20/08/1999	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Tiếng Anh	THCS Ngô Sĩ Liên		
121	THCS	121	Nguyễn Đỗ Việt Khoa	05/12/1997		Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Tiếng Anh	THCS Ngô Sĩ Liên		
122	THCS	122	Phạm Thị Lạc Hà	1/6/1981	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Tiếng Anh	THCS Âu Lạc		
123	THCS	123	Trương Thị Quỳnh Hương	19/08/1994	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Tiếng Anh	THCS Âu Lạc		
124	THCS	124	Hoàng Thị Kim Dung	10/11/1992	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Tiếng Anh	THCS Âu Lạc		
125	THCS	125	Nguyễn Hoàng Ân	15/05/1996		Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Tiếng Anh	THCS Âu Lạc		
126	THCS	126	Tôn Thị Châu Nương	13/04/1995	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Tiếng Anh	THCS Trần Văn Đang		
127	THCS	127	Nguyễn Châu Thiên Trang	26/02/1997	x	Kinh	Giáo viên THCS hạng III - Tiếng Anh	THCS Trần Văn Đang		



DANH SÁCH ỨNG VIÊN THAM DỰ KIỂM TRA SÁT HẠCH - VÒNG 2
KỶ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN TÂN BÌNH NĂM HỌC 2021-2022
VỊ TRÍ DUY TUYỂN VIÊN CHỨC NHÂN VIÊN



STT	SBD		Họ và tên	Ngày sinh	Nữ (X)	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
1	NV	01	Thân Thị Thu Hiền	28/10/1973	x	Kinh	Nhân viên Kế toán	Mầm Non 10		
2	NV	02	Nguyễn Thị Nhung	06/10/1989	x	Kinh	Nhân viên Kế toán	Mầm non Bàu Cát		
3	NV	03	Hồ Thị Trang	22/02/1985	x	Kinh	Nhân viên Kế toán	Tiểu học Lê Văn Sĩ		
4	NV	04	Tiêu Thị Xuân Lan	02/01/1985	x	Kinh	Nhân viên Kế toán	Tiểu học Sơn Cang		
5	NV	05	Võ Thủy Đoan Trang	30/11/1992	x	Kinh	Nhân viên Kế toán	Tiểu Học Yên Thế		
6	NV	06	Đoàn Khánh Phương	20/09/1988	x	Kinh	Nhân viên Kế toán	Tiểu học Trần Quốc Toàn		
7	NV	07	Huỳnh Thị Nho	29/02/1988	x	Kinh	Nhân viên Kế toán	Tiểu học Tân Trụ		
8	NV	08	Nguyễn Thị Minh Hiền	10/10/1983	x	Kinh	Nhân viên Kế toán	Tiểu học Nguyễn Văn Kịp		
9	NV	09	Hứa Phật Hải	22/10/1983		Hoa	Nhân viên Kế toán	THCS Hoàng Hoa Thám	Dân tộc thiểu số	
10	NV	10	Nguyễn Thị Hoàng Minh	20/04/1984	x	Kinh	Nhân viên Kế toán	THCS Trường Chinh		
11	NV	11	Phạm Thị Ngọc Thúy	21/03/1993	x	Kinh	Nhân viên Kế toán	Bồi dưỡng Giáo dục		
12	NV	12	Dương Thị Kim Quý	19/8/1979	x	Kinh	Nhân viên Thủ quỹ	Tiểu học Ngọc Hồi		
13	NV	13	Hoàng Mỹ Dung	30/04/1995	x	Kinh	Nhân viên Thủ quỹ	THCS Ngô Quyền		
14	NV	14	Nguyễn Trương Long	6/6/1980		Kinh	Nhân viên Thủ quỹ	THCS Ngô Quyền		
15	NV	15	Nguyễn Thị Phước Hiền	22/04/1988	x	Kinh	Nhân viên Thủ quỹ	THCS Ngô Quyền		
16	NV	16	Nguyễn Hữu Kim Hương	6/14/1984	x	Kinh	Nhân viên Thủ quỹ	THCS Ngô Quyền		
17	NV	17	Huỳnh Thị Kim Phương	16/04/1986	x	Kinh	Nhân viên Thủ quỹ	THCS Trường Chinh		
18	NV	18	Nguyễn Hà Xuân	29/03/1984	x	Kinh	Nhân viên Văn thư	Mầm non 2		
19	NV	19	Nguyễn Hoài Thương	11/10/1990	x	Kinh	Nhân viên Văn thư	Tiểu học Tân Sơn Nhất		
20	NV	20	Từ Anh Dũng	17/05/1994		Kinh	Nhân viên Văn thư	Tiểu học Phạm Văn Hai		
21	NV	21	Nguyễn Thanh Vinh	17/09/1987		Kinh	Nhân viên Văn thư	Tiểu học Đồng Đa		
22	NV	22	Tiêu Thị Kim Loan	26/04/1982	x	Kinh	Nhân viên Văn thư	Tiểu học Thân Nhân Trung		
23	NV	23	Phạm Ngọc Thảo Nhi	4/10/1995	x	Kinh	Nhân viên Văn thư	Tiểu học Thân Nhân Trung		
24	NV	24	Huỳnh Kim Hạnh	05/09/1986	x	Kinh	Nhân viên Văn thư	THCS Trần Văn Đăng		
25	NV	25	Hoàng Chu Xuân Thái	10/03/1996		Kinh	Nhân viên Văn thư	THCS Trần Văn Đăng		
26	NV	26	Hà Bích Hồng	2/7/1976	x	Hoa	Nhân viên Thư viện	Tiểu học Lạc Long Quân	Dân tộc thiểu số	

STT	SBD		Họ và tên	Ngày sinh	Nữ (X)	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Ghi chú
27	NV	27	Vũ Nguyễn Bảo Trân	9/2/1995	x	Kinh	Nhân viên Thư viện	Tiểu học Lạc Long Quân		
28	NV	28	Nguyễn Thị Đô Len	11/12/1984	x	Kinh	Nhân viên Thư viện	Tiểu học Phan Huy Ích		
29	NV	29	Bùi Thanh Trang	7/7/1984	x	Kinh	Nhân viên Thư viện	Tiểu học Phan Huy Ích		
30	NV	30	Nguyễn Thị Thu Vân	27/07/1975	x	Kinh	Nhân viên Thư viện	THCS Nguyễn Gia Thiều		
31	NV	31	Hồ Thị Như Mai	02/10/1976	x	Kinh	Nhân viên Thư viện	THCS Trần Văn Quang		
32	NV	32	Nguyễn Thị Hằng Nga	19/05/1997	x	Kinh	Nhân viên Thư viện	THCS Trường Chinh		
33	NV	33	Lê Thị Hồng Cúc	10/8/1969	x	Kinh	Nhân viên Y tế	Tiểu học Lê Văn Sĩ		
34	NV	34	Trần Nguyễn Anh Thư	19/02/1997	x	Kinh	Nhân viên Y tế	Tiểu học Trần Quốc Tuấn		
35	NV	35	Trần Thị Hoàng Diệp	3/10/1981	x	Kinh	Nhân viên Y tế	Tiểu học Nguyễn Văn Kịp		
36	NV	36	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	8/12/1985	x	Kinh	Nhân viên Y tế	Tiểu học Thân Nhân Trung		
37	NV	37	Vũ Thị Luyến	17/04/1988	x	Kinh	Nhân viên y tế	THCS Ngô Quyền		
38	NV	38	Nguyễn Thị Thanh Xuân	19/02/1985	x	Kinh	Nhân viên y tế	THCS Ngô Sĩ Liên		
39	NV	39	Đỗ Thị Hồng Thủy	23/11/1990	x	Kinh	Nhân viên y tế	THCS Nguyễn Gia Thiều		
40	NV	40	Lê Thị Vân	03/10/1991	x	Kinh	Nhân viên y tế	THCS Trần Văn Đang		
41	NV	41	Nguyễn Thị Phương Thảo	25/9/1972	x	Kinh	Nhân viên y tế	THCS Trường Chinh		
42	NV	42	Quang Ngọc Dung	18/2/1992	x	Kinh	Nhân viên y tế	THCS Trường Chinh		
43	NV	43	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	6/10/1991	x	Kinh	Nhân viên Hỗ trợ giáo dục khuyết tật	Tiểu học Phú Thọ Hòa		
44	NV	44	Nguyễn Việt Dũng	4/13/1989		Kinh	Nhân viên Hỗ trợ giáo dục khuyết tật	Tiểu học Nguyễn Khuyến		
45	NV	45	Nguyễn Thị Miên	5/3/1980	x	Kinh	Nhân viên Hỗ trợ giáo dục khuyết tật	Tiểu học Phan Huy Ích		
46	NV	46	Trần Thị Mai Hoa	11/6/1981	x	Kinh	Nhân viên CNTT	Tiểu học Sơn Cang		
47	NV	47	Lê Anh Thủy Uyên	11/02/1985	x	Kinh	Nhân viên CNTT	Tiểu học Đồng Đa		
48	NV	48	Nguyễn Thanh Ngọc Thảo	04/12/1996	x	Kinh	Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm	THCS Ngô Sĩ Liên		

LỊCH KIỂM TRA SÁT, SÁT HẠCH KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẬN TÂN BÌNH NĂM HỌC 2021-2022

NGÀY SÁT HẠCH	THỜI GIAN SÁT HẠCH	VỊ TRÍ DỰ TUYỂN	ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	PHÒNG SÁT HẠCH	Địa điểm kiểm tra sát hạch	Ghi Chú
02/04/2022	Sáng Ca 1: Từ 7g30 đến 11g30	GIÁO VIÊN MẦM NON HẠNG III	Mầm non Quận	01	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	
			Mầm non Tân Sơn Nhất			
			Mầm non 6			
			Mầm non Tuổi Xanh			
			Mầm non 11			
			Mầm non 13			
			Mầm non 9	02		
			Mầm non 10A			
			Mầm non 14			
			Sáng Ca 1: Từ 7g30 đến 11g30	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III MÔN: NGỮ VĂN		
	THCS Lý Thường Kiệt					
	THCS Trường Chinh					
	Sáng Ca 1: Từ 7g30 đến 09g30	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III MÔN: LỊCH SỬ	THCS Ngô Sĩ Liên	04		
			THCS Tân Bình			
			THCS Trần Văn Quang			
	THCS Tân Bình					
	Sáng Ca 2: Từ 9g30 đến 11g30	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III MÔN: ĐỊA LÝ	THCS Nguyễn Gia Thiều			
			THCS Trần Văn Quang			
	Sáng Ca 1: Từ 7g30 đến 11g30	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III MÔN: TOÁN HỌC	THCS Âu Lạc	05		
			THCS Trần Văn Quang	06		
	Sáng Ca 1: Từ 7g30 đến 11g30	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III MÔN: VẬT LÝ	THCS Võ Văn Tần	07		
	Chiều Ca 1: Từ 13g30 đến 17g30	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III MÔN: SINH HỌC	THCS Tân Bình			
			THCS Trường Chinh			
	Sáng Ca 1: Từ 7g30 đến 11g30	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III MÔN: HÓA HỌC	THCS Nguyễn Gia Thiều	08		
			THCS Quang Trung			
			THCS Tân Bình			
Chiều Ca 1: Từ 13g30 đến 17g30						
Sáng Ca 1: Từ 7g30 đến 11g30	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III MÔN: ANH VĂN	THCS Ngô Sĩ Liên	09			
		THCS Âu Lạc				
		THCS Trần Văn Đang				
Sáng Ca 1: Từ 7g30 đến 09g00	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III MÔN: THỂ DỤC	THCS Nguyễn Gia Thiều	10			
	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III MÔN: ÂM NHẠC					
	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III MÔN: TIN HỌC					
Sáng Ca 2: Từ 9g00 đến 11g30	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III MÔN: TIN HỌC					
Sáng Ca 1: Từ 7g30 đến 09g00	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN	THCS Ngô Sĩ Liên	11			
		THCS Võ Văn Tần				
		THCS Hoàng Hoa Thám				
Sáng Ca 2: Từ 09g00 đến 11g30	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III TỔNG PHỤ TRÁCH	THCS Phạm Ngọc Thạch				

NGÀY SÁT HẠCH	THỜI GIAN SÁT HẠCH	VỊ TRÍ DỰ TUYỂN	ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	PHÒNG SÁT HẠCH	Địa điểm kiểm tra sát hạch	Ghi Chú
02/04/2022	Sáng Ca 1: Từ 7g30 đến 11g30	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III - NHIỀU MÔN	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	01	Trường Tiểu học Đồng Đa	
			Tiểu học Trần Quốc Tuấn	02		
			Tiểu học Sơn Cang			
			Tiểu học Phan Huy Ích			
			Tiểu học Ngọc Hồi	03		
			Tiểu học Phạm Văn Hai			
			Tiểu học Bình Giả			
			Tiểu học Bạch Đằng			
			Tiểu học Cách Mạng Tháng Tám			
			Tiểu học Nguyễn Khuyến	04		
			Tiểu học Phú Thọ Hòa			
			Tiểu học Trần Văn Ôn			
			Tiểu học Nguyễn Văn Kịp			
			Tiểu học Trần Quốc Toàn			
	Sáng Ca 1: Từ 7g30 đến 11g30	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III - TIẾNG ANH	Tiểu học Bành Văn Trân	05		
			Tiểu học Lạc Long Quân			
			Tiểu học Chi Lăng			
			Tiểu học Nguyễn Khuyến			
			Tiểu học Trần Quốc Toàn			
			Tiểu học Nguyễn Văn Kịp			
	Sáng Ca 1: Từ 7g30 đến 9g00	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III - THỂ DỤC	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyền	06		
			Tiểu học Hoàng Văn Thụ			
			Tiểu học Phan Huy Ích			
	Sáng Ca 2: Từ 9g00 đến 11g00	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III MÔN: TIN HỌC	Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyền			
			Tiểu học Bạch Đằng			
			Tiểu học Phan Huy Ích			
	Sáng Ca 1: Từ 7g30 đến 09g00	NHÂN VIÊN THỦ QUỸ	Tiểu học Ngọc Hồi	07		
			THCS Ngô Quyền			
			THCS Trường Chinh			
	Sáng Ca 2: Từ 9g00 đến 11g30	NHÂN VIÊN KẾ TOÁN	Mầm non 10			
Mầm non Bàu Cát						
Tiểu học Lê Văn Sĩ						
Tiểu học Yên Thế						
Tiểu học Sơn Cang						
Tiểu học Trần Quốc Toàn						
Tiểu học Tân Trụ						
Tiểu học Nguyễn Văn Kịp						
THCS Trường Chinh						
THCS Hoàng Hoa Thám						
Trường Bồi Dưỡng Giáo Dục						

NGÀY SÁT HẠCH	THỜI GIAN SÁT HẠCH	VỊ TRÍ DỰ TUYỂN	ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN	PHÒNG SÁT HẠCH	Địa điểm kiểm tra sát hạch	Ghi Chú	
02/04/2022	Sáng Ca 1: Từ 7g30 đến 9g00	NHÂN VIÊN THIẾT BỊ THÍ NGHIỆM	THCS Ngô Sĩ Liên	08	Trường Tiểu học Đồng Đa		
		NHÂN VIÊN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	Tiểu học Đồng Đa				
							Tiểu học Sơn Càng
		NHÂN VIÊN HỖ TRỢ GIÁO DỤC NGƯỜI KHUYẾT TẬT	Tiểu học Phú Thọ Hòa				
							Tiểu học Nguyễn Khuyến
							Tiểu học Phan Huy Ích
	Sáng Ca 2: Từ 9g00 đến 11g30	NHÂN VIÊN Y TẾ	Tiểu học Lê Văn Sĩ				
			Tiểu học Trần Quốc Tuấn				
			Tiểu học Thân Nhân Trung				
			Tiểu học Nguyễn Văn Kịp				
			THCS Ngô Sĩ Liên				
			THCS Trần Văn Đang				
			THCS Nguyễn Gia Thiều				
			THCS Ngô Quyền				
			THCS Trường Chinh				
	Sáng Ca 1: Từ 7g30 đến 9g30	NHÂN VIÊN VĂN THƯ	Mầm non 2	09			
			Tiểu học Tân Sơn Nhất				
			Tiểu học Phạm Văn Hai				
			Tiểu học Đồng Đa				
			Tiểu học Thân Nhân Trung				
			THCS Trần Văn Đang				
	Sáng Ca 2: Từ 9g30 đến 11g30	NHÂN VIÊN THƯ VIỆN	Tiểu học Lạc Long Quân				
			Tiểu học Phan Huy Ích				
			THCS Nguyễn Gia Thiều				
			THCS Trần Văn Quang				
			THCS Trường Chinh				

